

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Thiệu.

Địa chỉ: **Tổ 16, khu vực 3, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.**
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét Đơn khiếu nại của ông Trần Thiệu (*địa chỉ: Tổ 16, khu vực 3, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn*).

I. Nội dung khiếu nại: Yêu cầu giải quyết bồi thường, hỗ trợ theo loại đất ở và giao 01 lô đất tái định cư cho hộ gia đình ông khi Nhà nước thu hồi 387,9m² đất thuộc thửa đất 105, tờ bản đồ 68 (*Bản đồ năm 1998*) tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư gần Làng SOS phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn:

Ngày 05/08/2016, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 4971/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Trần Thiệu ở tổ 16, khu vực 3, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, với nội dung: "*Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Trần Thiệu, vì trên cơ sở xác nhận nguồn gốc đất của phường Nhơn Bình tại Văn bản số 101/UBND-ĐC ngày 12/10/2015, Biên bản kiểm kê của Tổ công tác và căn cứ các quy định tại Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2015 của UBND tỉnh thì việc cơ quan chức năng của thành phố đã tính toán bồi thường theo giá đất nông nghiệp xen kẽ trong Khu dân cư, hỗ trợ đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở đối với diện tích 387,9m² là đúng theo quy định. Về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về đất, cây cối, hoa màu cho*

gia đình ông Thiệu đã được các cơ quan chức năng của thành phố thực hiện đúng theo quy định tại các Quyết định số 40 và 41/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 và Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của UBND tỉnh”.

III. Kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc:

Không đồng ý với kết quả giải quyết nêu trên của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, ông Trần Thiệu gửi đơn khiếu nại đến UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh kiểm tra, rà soát hồ sơ, báo cáo đề xuất; đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh có Văn bản 413/UBND-TD ngày 22/01/2019 ủy quyền cho Chánh Thanh tra tỉnh tổ chức đối thoại với ông Trần Thiệu, kết quả như sau:

Năm 1997, hộ ông Trần Thiệu được Nhà nước cân đối giao quyền sử dụng đất lâu dài theo Nghị định 64-CP năm 1993 của Chính phủ, gồm 07 thửa đất (05 thửa đất lúa, 01 thửa màu và 01 thửa đất vườn thửa). Trong Sổ mục kê thể hiện thửa 104, tờ bản đồ 08, diện tích 287,7m² đất được Nhà nước giao (Sổ mục kê 200m² đất thổ cư, Sổ địa chính 87,7m² đất vườn thửa) và thửa 105, tờ bản đồ 68, diện tích 546,6m² (đất thổ cư 200m², đất vườn 346,6m²) chưa được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Theo UBND phường Nhơn Bình xác nhận: Thửa đất số 105, tờ bản đồ 68 là đất có nguồn gốc do cha mẹ bồi trúc, xây dựng nhà ở và để lại cho vợ chồng ông Trần Thiệu sử dụng từ trước năm 1945 (đất không có Giấy tờ). Phần diện tích thu hồi là đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở. Theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất được đo vẽ năm 2014 để phục vụ giải phóng mặt bằng thì thửa đất 105, tờ bản đồ 68, diện tích 739,2m², loại đất ODT (diện tích bị thu hồi 387,9m², diện tích còn lại 349,3m²). Nhân hộ khẩu của hộ gia đình ông Trần Thiệu, gồm: Vợ chồng ông Trần Thiệu, con gái Trần Thị Thu Hồng và cặp vợ chồng con trai là Trần Khắc Anh (tách hộ cùng nhà).

Theo ông Trần Thiệu trình bày: Thửa đất số 105, tờ bản đồ 68 là đất thổ cư do cha mẹ của ông tạo lập, để lại cho ông xây dựng nhà ở ổn định từ trước năm 1945 đến nay nên ông yêu cầu được bồi thường theo đơn giá đất ở và giao đất tái định cư cho hộ gia đình ông; tuy nhiên, ông Trần Thiệu không có một trong các loại giấy tờ theo quy định pháp luật để chứng minh nguồn gốc đất do cha mẹ của ông tạo lập là đất ở.

Kết quả kiểm tra hiện trạng hộ sử dụng thửa đất số 105, tờ bản đồ 68: Phần diện tích đất bị thu hồi 387,9m² nằm phía sau nhà, không ảnh hưởng đến nhà ở; phần diện tích còn lại là 349,3m² thể hiện 02 ngôi nhà có tổng diện tích xây dựng là 179,84m², trong đó: Ngôi nhà ông Trần Thiệu đang ở là 116,14m² và ngôi nhà con gái là bà Trần Thị Thu Hồng đang ở là 63,7m², loại nhà cấp 4.

* Kết quả bồi thường, hỗ trợ: Ban Quản lý Dự án đầu tư và xây dựng thành phố Quy Nhơn thực hiện bồi thường, hỗ trợ về đất, vật kiến trúc và cây cối hoa màu cho hộ ông Trần Thiệu theo Quyết định số 8441/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư gần Làng SOS phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, với tổng số tiền 298.904.960 đồng, gồm:

- Bồi thường đất nông nghiệp và hỗ trợ 40% giá đất ở liền kề đối với thửa đất số 109, tờ bản đồ 68, diện tích 291,7m², với số tiền 122.805.700 đồng.

- Bồi thường 387,9m² đất nông nghiệp xen kẽ trong Khu dân cư (58.000 đồng/m²) và hỗ trợ đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở đối với thửa đất số 105, tờ bản đồ 68 (2.300.000 đồng x 30% = 690.000 đồng/m²) với số tiền 156.323.700 đồng.

- Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc khác và cây cối hoa màu: 19.775.560 đồng.

IV. Kết luận: Qua xem xét nội dung đơn và kết quả kiểm tra, xác minh nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất và hồ sơ bồi thường, kết quả tổ chức đối thoại với ông Trần Thiệu ngày 29/3/2019; đối chiếu với chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại thời điểm áp dụng cho dự án đối với nội dung khiếu nại của ông Trần Thiệu, cho thấy:

Hộ ông Trần Thiệu được Nhà nước giao đất nông nghiệp sử dụng ổn định lâu dài theo Nghị định 64-CP; trong đó tại thửa đất 104, tờ bản đồ 08 được giao 200m² đất ở; ngoài ra, hộ ông còn sử dụng thửa đất 105, tờ bản đồ 68 có nguồn gốc do cha mẹ ông tạo lập, xây dựng nhà ở trước năm 1954 với tổng diện tích 739,2m² trong đó có 200m² đất ở và còn lại là đất vườn, nhưng chưa được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ông Trần Thiệu cũng không có một trong các loại Giấy tờ theo quy định pháp luật để chứng minh nguồn gốc thửa đất do cha mẹ của ông tạo lập là đất ở. Mặt khác, diện tích đất sau khi thu hồi còn lại lớn và phần đất thu hồi phía sau nhà và không ảnh hưởng đến nhà ở được tính bồi thường là đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở. Hiện trạng trên phần diện tích còn lại 349,3m², trong đó diện tích xây dựng nhà ở và các công trình phục vụ để ở với tổng diện tích là 179,84m² (vượt hạn mức công nhận đất ở theo quy định).

Như vậy, Ban Quản lý Dự án đầu tư và xây dựng thành phố Quy Nhơn đã áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở được quy định tại Khoản 2, Điều 12, Quyết định 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh để thực hiện bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trần Thiệu là đúng quy định. Do đó, việc ông Trần Thiệu khiếu nại nêu trên là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 37/TTT-P3 ngày 17/01/2019 và Văn bản số 190/TTT-P3 ngày 17/4/2019.

Từ những nhận định và căn cứ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Trần Thiệu (địa chỉ: Tổ 16, khu vực 3, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn) tại Đơn khiếu nại nêu trên.

Công nhận Quyết định số 4971/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn về việc giải quyết khiếu nại khiếu nại lần đầu đối với ông Trần Thiệu là đúng theo quy định pháp luật.

Điều 2. Giao UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến ông Trần Thiệu trong thời hạn 07 ngày (kể từ ngày ban hành Quyết định) để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, ông Trần Thiệu không đồng ý với Quyết định này có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Trần Thiệu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Chủ tịch và PCT. UBND tỉnh (Trần Châu);
- Thanh tra tỉnh;
- Các Sở: TP, XD, TC;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-VX;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH, HSVV-TD (28b).



Phan Cao Thắng